

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CỦA NGÂN SÁCH CẤP TỈNH CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC THEO LĨNH VỰC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Tổng số	Trong đó												
			Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	Chi khoa học và công nghệ	Chi y tế, dân số và gia đình	Chi văn hóa thông tin	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	Chi thể dục thể thao	Chi bảo vệ môi trường	Chi các hoạt động kinh tế	Trong đó		Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	Chi bảo đảm xã hội	Khác
											Chi giao thông	Chi nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản			
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	TỔNG SỐ	2.642.888	17.860	1.800	48.587	100	0	200	2.900	1.715.676	907.832	713.472	18.130	0	796.640
1	Sở Nông nghiệp và PTNT	101.000								101.000		101.000			
2	Sở Thông tin và Truyền thông	78.813								78.813					
3	Sở Khoa học và Công nghệ	1.800		1.800,0											
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	32.840													32840
5	Sở Giao thông vận tải	800								800	800				
6	Sở Y tế	48.587			48.587										
7	Sở Giáo dục và Đào tạo	400	400												
8	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và CN	30.735						200	200	14.135			16.200		
9	Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT	590.525								590.525		590.525			
10	Ban QLDA ĐTXD các công trình Giao thông	907.032								907.032	907.032				
11	Ban XDNL và thực hiện các dự án ODA ngành nước	500							500						
14	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi	21.947								21.947		21.947			
16	Trường cao đẳng nghề	17.460	17.460												
18	Ban Chuẩn bị dự án Tam Nông GĐ 2	2.200							2.200						
19	Văn phòng Tỉnh uỷ	3.354								1.424			1.930		
21	Tỉnh đoàn	100				100									
22	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	27.556													
23	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	5.294													
24	Công an tỉnh	8.145													
25	Các nhiệm vụ khác	763.800													763800